# **TEMPLATE MATCHING**

MAI THANH TÙNG – 21021645 2425I\_AIT3002#\_38

#### 1. Template Matching

Project sử dụng thuật toán template matching trong thư viện OpenCV:

cv2.TM\_CCOEFF\_NORMED (Normalized Cross-Correlation Coefficient) để đo lường độ tương đồng giữa mẫu và vùng trong hình ảnh bằng cách tính toán hệ số tương quan theo công thức sau:

$$R(x,y) = rac{\sum_{x',y'} (T'(x',y') \cdot I'(x+x',y+y'))}{\sqrt{\sum_{x',y'} T'(x',y')^2 \cdot \sum_{x',y'} I'(x+x',y+y')^2}}$$

Đối với yêu cầu đếm số lượng đối tượng trong ảnh, được thực hiện thông qua hàm counting(img, template, THRESHOLD, proximity\_threshold=50).

#### Trong đó:

- img: biến lưu ma trận ảnh đầu vào.
- template: biến lưu ma trận template.
- THRESHOLD: biến lưu giá trị ngưỡng thỏa mãn.
- proximity\_threshold: biến lưu giá trị ngưỡng lân cận điểm thỏa mãn

Khi thực hiện hàm, một cửa sổ kích thước tương đương với template quét qua img, tại vị trí nào có giá trị R>THRESHOLD và tọa độ của cửa sổ trên ảnh có khoảng cách với các giá trị lân cận lớn hơn khoảng proximity\_threshold sẽ được lưu và thể hiện bởi một hộp chữ nhật kèm với số thứ tư.

Đối với yêu cầu tìm đối tượng, được thực hiện thông qua hàm

finding(img, template, THRESHOLD, proximity\_threshold=50, scale\_range=(0.5, 5.0), scale\_steps=20)

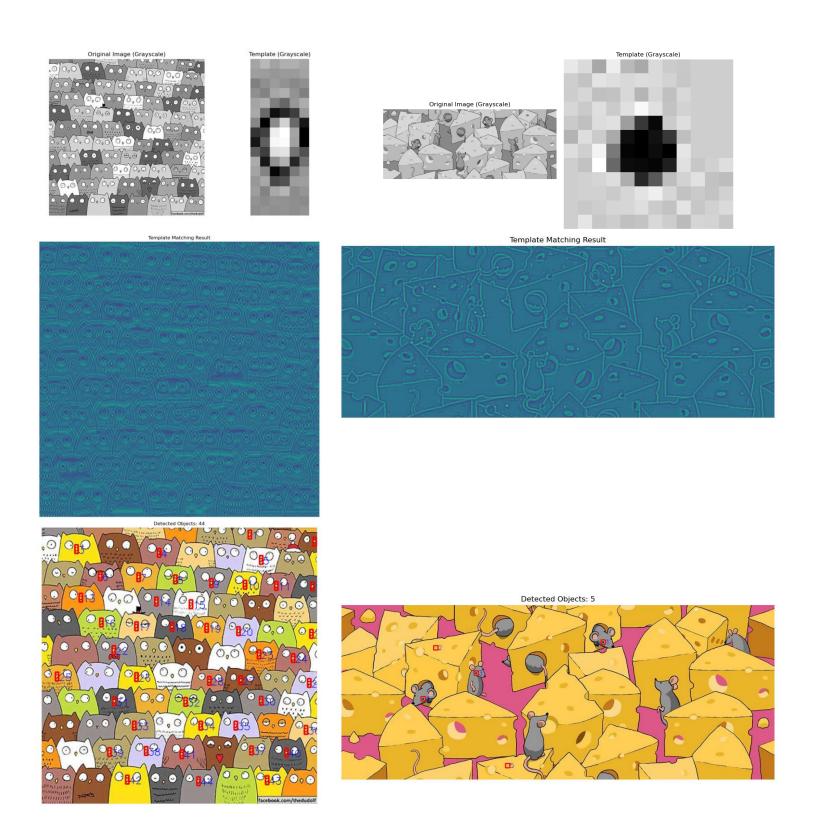
#### Trong đó:

- scale\_range: khoảng resize của template
- scale\_steps: số bước nhảy trong scale\_range

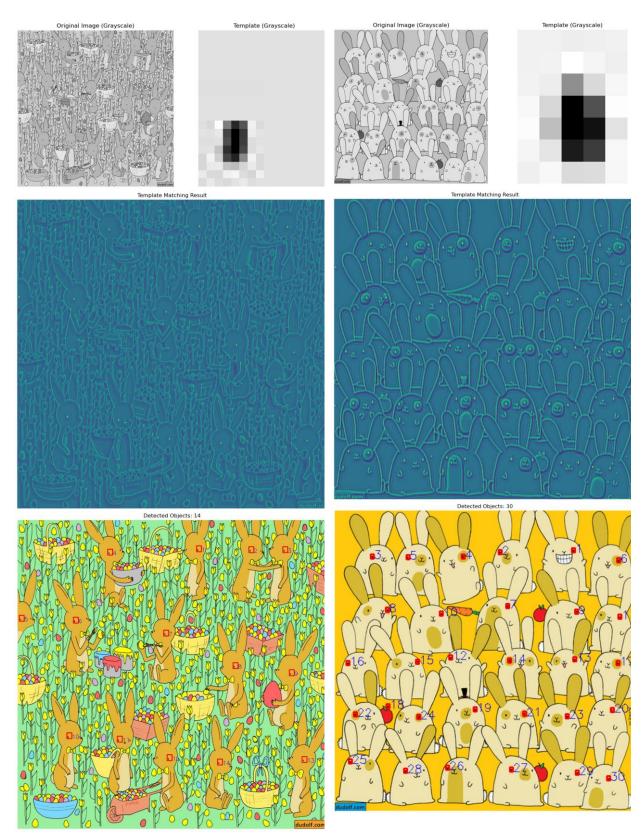
Do ma trận template có thể có kích thước khác so với kích thước của đổi tượng trong img nên cần phải resize template với các giá trị khác nhau trước khi sử dụng template matching.

### 2. Kết quả:

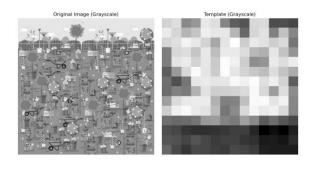
2.1. Đếm số lượng đối tượng

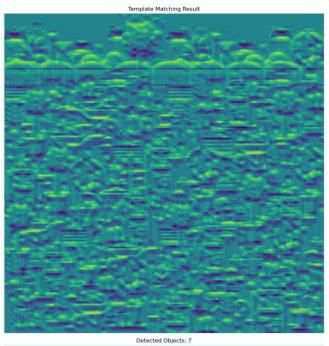


Hình 1: Đếm số chim và chuột



Hình 2: Đếm số thỏ





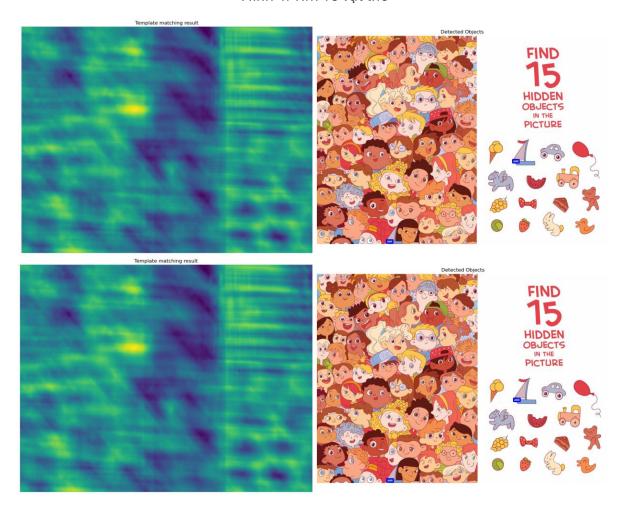


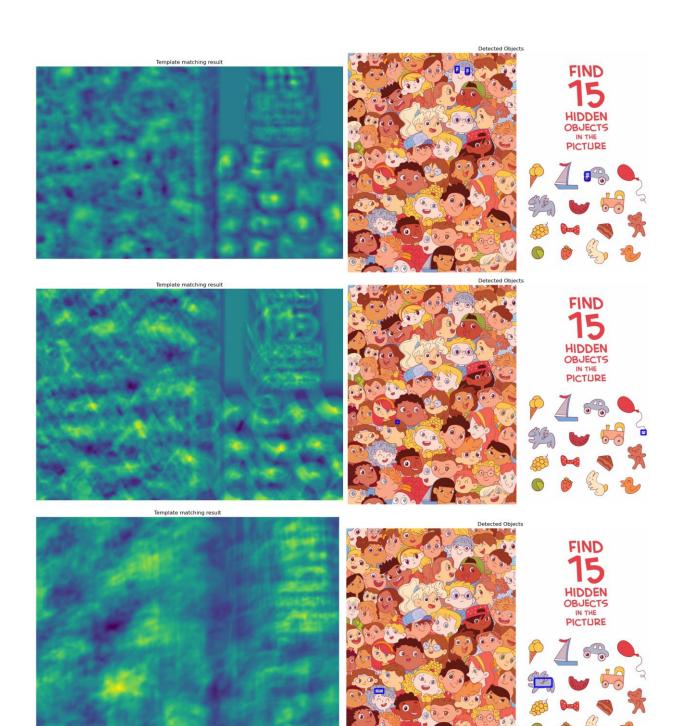
Hình 3: Đếm số đôi ủng

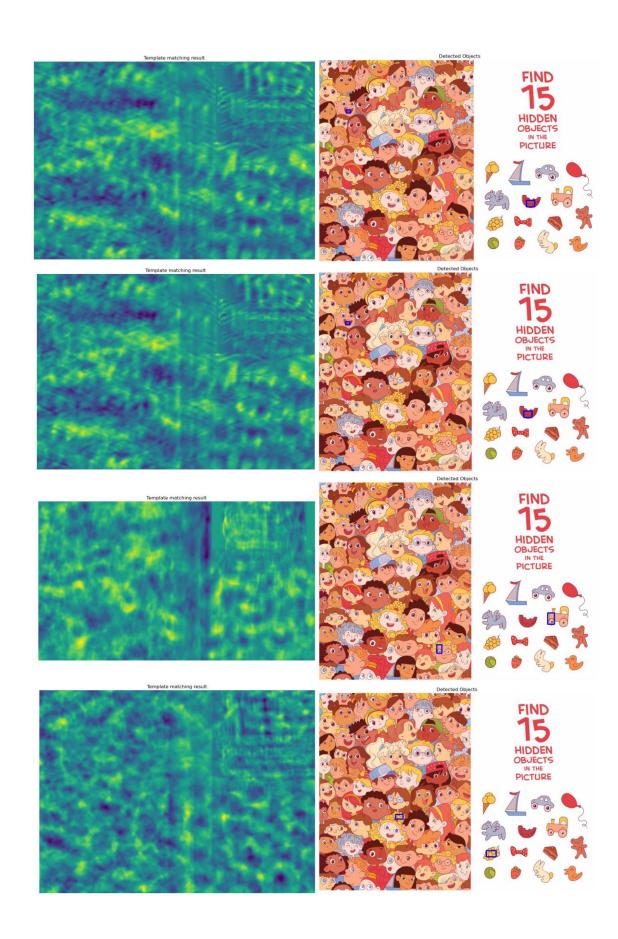
## 2.2. Tìm đối tượng

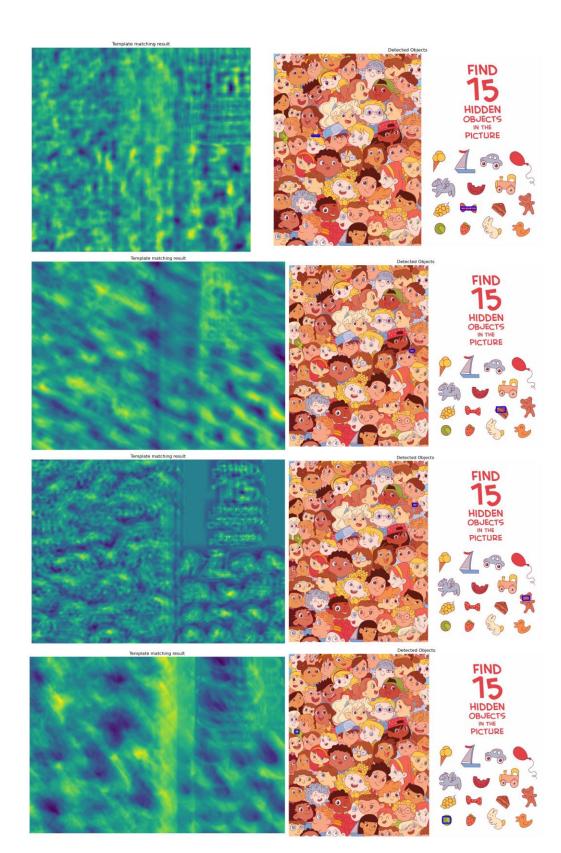


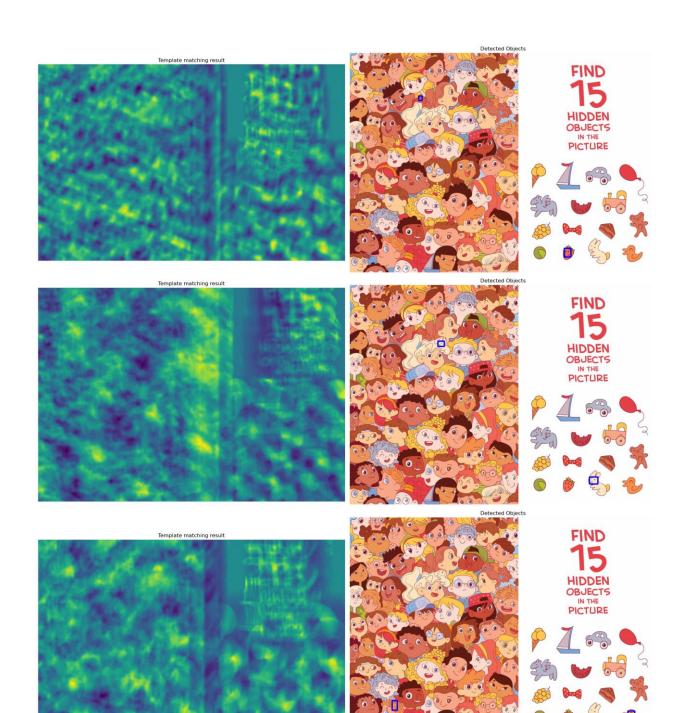
Hình 4: Tìm 15 vật thể











# FIND 12 HIDDEN OBJECTS IN THE PICTURE



Hình 5: Tìm 12 vật thể

